

Bản án số: 01/2025/HNGĐ- ST
Ngày 14 - 7 - 2025
V/v Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Tân Việt

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Lê Thị Bồng
- Ông Đinh Công Ó

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Sơn La

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hân - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 61/2025/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2025 về tranh chấp ly hôn, nuôi con chung theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2025/QĐXX-ST ngày 09 tháng 6 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2015/QĐST-HNGĐ ngày 24/6/2025 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Lý Thị Th, sinh năm 2003; nơi cư trú: bản X, xã Tân Lang, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La (nay là xã Mường Cơi, tỉnh Sơn La), “có mặt”.

2. *Bị đơn:* Anh Triệu Văn Kh, sinh năm 1998; nơi cư trú: bản X, xã Tân Lang, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La (nay là xã Mường Cơi, tỉnh Sơn La), “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 26 tháng 9 năm 2024 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn là chị Lý Thị Th trình bày: Chị Th và anh Kh xác lập quan hệ vợ chồng từ tháng 9 năm 2021, trên cơ sở tự nguyện, được Ủy ban nhân dân xã Tân Lang, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La cấp giấy chứng nhận kết hôn số 19 ngày 30/9/2021. Vợ chồng sống chung hạnh phúc đến đầu năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn giữa hai vợ chồng do bất đồng về quan điểm sống, vợ chồng thiếu tôn trọng nhau, anh Kh thường xuyên có hành vi bạo lực về tinh thần và thân thể đối với chị Th. Chị Th và anh Kh đã sống ly thân từ năm 2022 cho đến nay. Chị Th thấy rằng, mâu thuẫn giữa hai

vợ chồng là trầm trọng, không thể giải hoà, tình cảm vợ chồng không còn, nên yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Kh.

Về con chung, vợ chồng sinh được một người con chung là cháu Triệu Văn Q, sinh ngày 29/12/2020. Hiện nay cháu Triệu Văn Q đang sống cùng với mẹ là chị Lý Thị Th. Tại đơn khởi kiện và tại phiên tòa, chị Th có yêu cầu được nuôi con chung. Về cấp dưỡng nuôi con chung, chị Th không yêu cầu anh Kh cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung, tài sản riêng, nghĩa vụ chung về tài sản (nợ chung), chị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên họp việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, cũng như tại phiên tòa, bị đơn là anh Triệu Văn Kh vắng mặt không có lý do.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến tại phiên tòa. Về tố tụng, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án và nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật về tố tụng. Riêng đối với bị đơn, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ nhưng không có mặt.

Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Cho chị Th được ly hôn anh Kh. Giao cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng cháu Triệu Văn Q. Về tài sản chung, tài sản riêng và về cấp dưỡng nuôi con, nghĩa vụ chung về tài sản, đương sự không yêu cầu nên không xem xét. Về án phí, đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng, sau khi Tòa án mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải ngày 26/5/2025 và ngày 09/6/2025 nhưng không tiến hành hòa giải được, do bị đơn là anh Triệu Văn Kh vắng mặt không có lý do nên Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử công khai theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2025/QĐXX – ST ngày 09 tháng 6 năm 2025. Tuy nhiên, do bị đơn là anh Triệu Văn Kh đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về quan hệ hôn nhân, chị Lý Thị Th và anh Triệu Văn Kh xác lập quan hệ vợ chồng trên cơ sở tự nguyện, không bị ép buộc, lừa dối, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Quan hệ hôn nhân giữa chị Lý Thị Th và anh Triệu Văn Kh được pháp luật công nhận là hôn nhân hợp pháp kể từ ngày 30 tháng 9 năm 2021 (ngày đăng ký kết hôn).

Trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do quan điểm sống giữa vợ và chồng có nhiều khác biệt, vợ chồng không tôn trọng nhau, chị Th và anh Kh đã sống ly thân từ năm 2022 cho đến nay. Quá trình giải quyết tại Tòa án, anh Kh và chị Th đều không có giải pháp phù hợp để hàn gắn mâu thuẫn giữa hai vợ chồng. Vợ chồng không còn thương yêu, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ nhau, tình cảm vợ chồng không còn; tình trạng hôn nhân là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào Điều 19, Điều 21, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Th.

[3] Về con chung, vợ chồng anh Kh, chị Th có một người con chung là cháu Triệu Văn Q. Xét yêu cầu nuôi con chung của chị Th là chính đáng, căn cứ điều kiện, khả năng của chị Th và anh Kh, cần chấp nhận yêu cầu của chị Th về việc nuôi dưỡng con chung, giao cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng cháu Triệu Văn Q.

[4] Về yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung, chia tài sản chung, tài sản riêng, nghĩa vụ chung về tài sản, đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

[5] Về án phí, chị Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[6] Về quyền kháng cáo, đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56; các Điều 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 3 Điều 228, Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Về hôn nhân: Xử cho ly hôn giữa chị Lý Thị Th và anh Triệu Văn Kh.

2. Về con chung:

Giao cho chị Lý Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng cháu Triệu Văn Q, sinh ngày 29/12/2020 cho đến khi cháu Triệu Văn Q thành niên (đủ 18 tuổi), có khả năng lao động.

Chị Lý Thị Th không yêu cầu anh Triệu Văn Kh cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, chị Lý Thị Th và anh Triệu Văn Kh vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Lý Thị Th phải chịu 300.000^d (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Được khấu trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí chị Th đã nộp theo biên lai thu số: 0002660 ngày 10 tháng 4 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

Đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 14/7/2025), đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Toà án tỉnh;
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 5 - Sơn La;
- Thi hành án DS tỉnh Sơn La;
- UBND xã Mường Cơi;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Tân Việt

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Toà án tỉnh;
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát Phù Yên;
- Chi cục THA Dân sự Phù Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Tân Việt

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát Phù Yên;
- Toà án tỉnh;
- Chi cục THA Dân sự Phù Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Tân Việt